

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 25/3/2022
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Anh Dũng
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Phạm Hữu Ái và ông Phan Quang Sơn
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Thương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân – Bình Thuận.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Kim Trâm – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 181/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/QĐST- HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1989 (*có mặt*).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện HT, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Trần Văn Th, sinh năm 1987 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện HT, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/10/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị và anh Trần Văn Th tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2014 tại UBND xã Tân Hà, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận. Trong thời gian sống chung với nhau vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau. Nguyên nhân là do anh Th hay ghen tuông vô cớ, sĩ diện với bạn bè nên nhiều lần anh Th đã đánh đập chị. Đã có lần anh Th đánh chị gây thương tích nặng phải nhập viện và chị đã trình báo Công an để làm việc nhưng vì nghĩ cho con cái nên chị đã rút đơn tố cáo nhưng anh Th vẫn không thay đổi. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Th.

Về con chung: Trong quá trình sống chung chị và anh Th có 02 con chung là Trần Quang Quốc T1, sinh ngày 23/11/2015 và Trần Quốc T2, sinh ngày 17/7/2017, khi ly hôn, chị có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trần Văn Th trình bày:

Anh và chị T đã đăng ký kết hôn với nhau năm 2014, khi kết hôn thì hai bên hoàn toàn tự nguyện. Trong cuộc sống vợ chồng thì có nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi và nhau, nguyên nhân là do chị T làm ăn thua lỗ và vay tiền người khác nhưng không báo cho anh biết. Nhiều lần do nóng nảy nên anh có đánh chị T và có lần gây thương tích nên Công an có làm việc, tuy nhiên anh muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con cái, nếu chị T nhất quyết ly hôn là quyền của chị T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như chị T đã trình bày, nếu chị T nhất quyết ly hôn thì con ở với ai cũng được, anh không tranh chấp việc nuôi con nhưng anh vẫn có trách nhiệm với con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không có ý kiến.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân đã tiến hành thụ lý, chuẩn bị xét xử và xét xử vụ án đúng trình tự thủ tục luật định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn Th tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2014 tại UBND xã T, huyện HT, tỉnh Bình Thuận nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian sống chung thì anh chị có nhiều mâu thuẫn, cãi vã nhau; anh Th đã nhiều lần đánh đập chị T, làm cho tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh Th đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T; về con chung giao cháu Trần Quang Quốc T1, sinh ngày 23/11/2015 và Trần Quốc T2, sinh ngày 17/7/2017 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, nợ chung chị T, anh Th không yêu cầu nên không đề nghị xem xét; về án phí, đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: HĐXX thấy rằng đây là tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:*

Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn Th tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau năm 2014 tại UBND xã T, huyện HT, tỉnh Bình Thuận đúng theo quy định nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự thì trong cuộc sống chung vợ chồng giữa chị T và anh Th thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã và đánh đập nhau. Theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình thì “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung T, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc chung trong gia đình*”.

Mặc dù anh Th muốn vợ chồng đoàn tụ để cùng nhau nuôi dạy con cái, tuy nhiên anh Th không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng; Tòa án đã tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng chị T vẫn nhất quyết ly hôn. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình thì “*Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình*”.

Trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đều thừa nhận việc anh Th đã có hành vi đánh đập chị T, không những thế đã có lần gây thương tích nặng phải nhập viện và chị T đã làm đơn tố cáo nhưng sau đó đã rút đơn. Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy anh Th đã có hành vi bạo lực gia đình, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân giữa chị T và anh Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T.

[2] *Về con chung:* Chị T và anh Th có 02 con chung là Trần Quang Quốc T1, sinh ngày 23/11/2015 và Trần Quốc T2, sinh ngày 17/7/2017. Khi ly hôn, chị T có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình giải quyết, anh Th trình bày con ở với ai cũng được, anh không tranh chấp việc nuôi con nhưng anh vẫn có trách nhiệm với con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu của chị T giao cháu Trần Quang Quốc T1, sinh ngày 23/11/2015 và Trần Quốc T2, sinh ngày 17/7/2017 cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[3] *Về tài sản chung, nợ chung:* Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về án phí:* Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 19, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T.

- *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Văn Th.

- *Về con chung*: Giao cháu Trần Quang Quốc T1, sinh ngày 23/11/2015 và Trần Quốc T2, sinh ngày 17/7/2017 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Văn Th không phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Anh Trần Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

2. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006920 ngày 12/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân.

3. Án xử công khai, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- THA dân sự huyện Hàm Tân;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Nguyễn Anh Dũng